

NGHỊ QUYẾT
nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính
trên địa bàn xã Ứng Hòa năm 2025 và những năm tiếp theo

Công tác cách hành chính luôn được Đảng uỷ chỉ đạo xác định là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Trong thời gian qua, công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã đã đạt được một số kết quả rất đáng khích lệ: thực hiện hiệu quả phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính; tích cực thực hiện các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06; Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu quốc gia về hộ tịch đã được số hoá; kịp thời số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; triển khai có hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường mạng...

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính vẫn còn một số hạn chế: Thủ tục hành chính tại một số lĩnh vực còn nhiều rào cản, điển hình như lĩnh vực liên quan đến đất đai; tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến tuy được cải thiện nhưng đạt kết quả chưa cao; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính còn hạn chế; hạ tầng công nghệ thông tin có lúc còn chưa đáp ứng được hoạt động của cơ quan nhà nước...

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên là do thiếu thông tin kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; các phần mềm chậm được nâng cấp, phát triển; hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị chưa đáp ứng yêu cầu. Cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hoá phương thức chỉ đạo, điều hành là vấn đề khó, đòi hỏi phải có thời gian thích ứng cũng như thay đổi thói quen, cách làm cho phù hợp.

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Quan niệm chủ trương của Đảng về cải cách hành chính là một trong những đột phá. Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.



Cải cách hành chính phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan hành chính.

Cải cách hành chính phải kế thừa, phát huy những kết quả đã đạt được trong cải cách hành chính của địa phương thời gian vừa qua; tiếp thu những kinh nghiệm, những bài học thành công trong cải cách hành chính của các địa phương khác để vận dụng vào thực tiễn một cách phù hợp.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm từng bước góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; các cơ quan hành chính hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực, phục vụ nhân dân.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Về cải cách thể chế: Thực hiện đóng góp ý kiến xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức.

- Về cải cách thủ tục hành chính: rà soát, đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đảm bảo 100% hồ sơ thủ tục hành chính được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn; nâng cao chất lượng quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN-ISO 9001:2015; 100% các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, doanh nghiệp về thủ tục hành chính, quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và thông báo kết quả giải quyết kịp thời theo quy định.

- Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc; thực hiện công tác phân cấp quản lý nhà nước; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị; tăng mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính thuộc UBND xã đạt tối thiểu 95%.

- Về cải cách chế độ công vụ: Thực hiện chế độ công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- Về cải cách tài chính công: Từng bước thực hiện chính sách đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; hằng năm, thực hiện giảm chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới phương thức làm việc; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức; tuyên truyền, vận động, hỗ trợ 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử; thực hiện hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc; 70% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

1.1. Nhiệm vụ cải cách thể chế

Góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền; tăng cường công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật như triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hằng năm, thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

1.2. Nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính

Rà soát, đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính, đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; Niêm yết công khai kịp thời thủ tục hành chính; khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Vận hành có hiệu quả Điểm phục vụ hành chính công; thực hiện nghiêm nhiệm vụ phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính.

1.3. Nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Thực hiện nghiêm nhiệm vụ phân cấp, phân quyền, tự kiểm soát có hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp; áp dụng có hiệu quả các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan, đơn vị trên môi trường số.

1.4. Nhiệm vụ cải cách chế độ công vụ

Thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, quy định về tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; thực hiện nghiêm công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân

chuyên cán bộ, công chức, viên chức; đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

1.5. Nhiệm vụ cải cách tài chính công

Thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm theo quy định cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

1.6. Nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

Thực hiện quy định về định danh và xác thực điện tử; tuyên truyền, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính phủ điện tử, Chính phủ số; Xây dựng kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; thực hiện điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định; đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số.

2. Giải pháp

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, sự chỉ đạo, điều hành của HĐND và UBND xã, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ về cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, gắn với tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính.

- Nâng cao tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trực tuyến một phần, toàn trình và bưu chính công ích; giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo thời gian quy định.

- Nâng tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo 100% chi thường xuyên theo lộ trình và chỉ đạo của cấp trên.

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt 95% trở lên; chỉ đạo chủ đầu tư dự án chủ động thực hiện giải phóng mặt bằng, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ và nội dung đã cam kết giải ngân; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công dự án và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách trên địa bàn xã. Chỉ đạo thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách hàng năm theo quy định.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát của các cơ quan trong hệ thống chính trị đối với việc thực hiện cải cách hành chính.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng uỷ

Chỉ đạo các cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã nghiên cứu, quán triệt, phổ biến, tuyên truyền; xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết đề cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết; các đồng chí uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ phụ trách cụm, Đảng uỷ viên phụ trách thôn có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện ở cơ sở; hàng tháng, Ban Thường vụ Đảng uỷ họp nghe các đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ và UBND xã báo cáo kết quả thực hiện.

2. Hội đồng nhân dân xã

Căn cứ Nghị quyết của Đảng uỷ, HĐND xã hàng năm đưa vào Nghị quyết của HĐND xã để triển khai và giám sát thực hiện. Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND, tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND xã thường xuyên giám sát các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra gắn với thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch hàng năm.

3. Uỷ ban nhân dân xã

Xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm để triển khai thực hiện Nghị quyết, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ nhiệm vụ, kết quả đầu ra. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp; bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức; đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính; định kỳ hàng quý, 06 tháng, 01 năm tổ chức rà soát, kiểm điểm nhiệm vụ việc thực hiện Nghị quyết.

4. Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Đảng ủy

Xây dựng quy trình xử lý, giải quyết công việc tại cơ quan theo quy định; đồng thời căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo tăng cường tuyên truyền, quán triệt, kiểm tra thực hiện Nghị quyết.

5. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã

Tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong xã nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết; phối hợp với cơ quan chức năng tổ chức giám sát, phản biện xã hội nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác cải cách hành chính.

6. Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc

Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, triển khai Nghị quyết này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động.

Định kỳ hằng tháng UBND xã báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết; định kỳ hằng năm Ban Thường vụ Đảng ủy xã tổ chức đánh giá tổng kết và khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai thực hiện Nghị quyết, chú trọng khen thưởng đột xuất; đồng thời nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm những hạn chế, khuyết điểm trong triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Các ban đảng, VPTU,
- UBND Thành phố,
- Sở Nội vụ Thành phố,
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- TT HĐND xã, UBND xã,
- Ban XD Đảng, UBKT, VPĐU xã,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam,
- các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các cơ quan, phòng, ban thuộc xã,
- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

(để b/c)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Tiến Thiết